

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp

thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA VẬT LIỆU XÂY DỰNG	
1.1	Đáp ứng yêu cầu về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng vật liệu theo danh mục nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT	- Nêu đầy đủ rõ ràng chủng loại, xuất xứ, tên nhà sản xuất hoặc nhãn hiệu, định danh không nhầm lẫn với nhà sản xuất khác. - Đáp ứng đầy đủ chủng loại, chất lượng theo yêu cầu. - Các vật liệu đề xuất đều có mô tả kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất/chế tạo thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật, chất lượng. - Có thuyết minh hợp lý về khả năng và biện pháp cung cấp vật tư, vật liệu chính đáp ứng biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công cho gói thầu. - Có thuyết minh chi tiết, hợp lý cách thức vận chuyển cung cấp vật tư, vật liệu cho gói thầu theo điều kiện hạ tầng nơi đặt công trình và thời tiết trong năm. Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên. Không đạt
1.2	Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp các vật liệu chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT.	- Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này với đầy đủ các loại vật liệu theo yêu cầu. - Đơn vị cung cấp có ngành nghề phù hợp, kèm theo giấy chứng Đạt

		nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp và danh mục ngành nghề kinh doanh (nếu giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không thể hiện). Đối với những thiết bị, vật liệu thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải kèm theo giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh của cơ quan có thẩm quyền cấp cho đơn vị. - Đối với vật liệu cát xây dựng các loại, đá xây dựng: Nhà thầu phải khảo sát kỹ nguồn vật liệu hợp pháp và cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh khả năng tiếp cận, năng lực cung cấp nguồn vật liệu hợp pháp. Nhà cung cấp phải có giấy phép khai thác vật liệu (hoặc có hợp đồng với đơn vị có giấy phép khai thác) của cấp thẩm quyền phê duyệt còn hiệu lực, đảm bảo khối lượng yêu cầu.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2	GIẢI PHÁP KỸ THUẬT:		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, trong đó thể hiện được: - Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho chứa, bãi đúc cấu kiện đúc sẵn, bãi tập kết vật liệu, chất thải, phòng thí nghiệm hiện trường, phòng y tế, phòng ban chỉ huy - Cổng ra vào, rào chắn, biển báo. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	- Có luận chứng thuyết phục việc bố trí mặt bằng công trường thi công phù hợp với điều kiện, biện pháp và tiến độ thi công. Trên mặt bằng thi công bố trí đầy đủ vị trí lán trại; vị trí tập kết, máy móc, thiết bị; kho bãi chứa vật tư, vật liệu, nhiên liệu; kho bãi chứa chất thải rắn, chất thải độc hại; bãi đúc các kết cấu đúc sẵn; đường tạm thi công (kèm theo bản vẽ). - Bố trí rào chắn, biển báo,... đảm bảo lưu thông an toàn trên công trường (kèm theo bản vẽ). - Có giải pháp cấp điện, cấp nước và thông tin liên lạc trong quá trình thi công (kèm theo bản vẽ). - Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường bao gồm các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, các tổ đội thi công.	Đạt

		- Có thuyết minh chi tiết tổ chức mặt bằng từng vị trí cụ thể và lưu thông thiết bị thi công trên công trường (kèm theo bản vẽ). - Có thuyết minh chi tiết giải pháp sử dụng đường giao thông hiện hữu, đường tạm, đường công vụ đảm bảo an toàn cho người lao động và cư dân trong khu vực trong quá trình thi công hợp lý. Đề xuất phương án khả thi sửa chữa hư hỏng đường giao thông hiện hữu và hoàn trả mặt bằng thi công sau khi công trình hoàn thành (kèm theo bản vẽ mô tả hướng vận chuyển thiết bị thi công, vật tư vật liệu phù hợp với điều kiện công trường).	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2.2	Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường thể hiện được: - Bộ phận quản lý: có đủ người hoặc bộ phận chịu trách nhiệm quản lý tiến độ, quản lý kỹ thuật, quản lý hành chính kế toán, quản lý chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, phòng cháy chữa cháy, an ninh, môi trường. - Bộ phận thi công: có phân chia các tổ, đội thi công phù hợp đặc điểm thi công gói thầu. - Mối quan hệ trong và ngoài công trường.	Có sơ đồ, mô tả đầy đủ, hợp lý thuyết minh rõ ràng vai trò, nhiệm vụ của từng bộ phận trong sơ đồ. Trường hợp nhà thầu liên danh thì nhà thầu liên danh phải mô tả rõ mối quan hệ giữa Ban chỉ huy công trường của liên danh với từng thành viên trong liên danh.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2.3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các công tác thi công chính của các hạng mục công trình.	Có bản vẽ chi tiết, đầy đủ kích thước, thông số và thuyết minh giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và quy mô gói thầu. Đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến công trình liền kề trong quá trình thi công. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công phải phù hợp theo tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2.4	Giải pháp trắc đạc, định vị, bảo vệ tim mốc công trình trước và trong quá trình thi công; Công tác bảo	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt

	quản, không làm sai lệch các mốc chuẩn trong công trình.	đáp ứng yêu cầu.	
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3	BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THI CÔNG:		
3.1	Công tác chuẩn bị mặt bằng, tổ chức thi công công trình; Phá dỡ, di dời công trình cũ (nếu có).	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp đầy đủ, hợp lý, phù hợp gói thầu và hiện trạng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2	Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong thi công, ra, vào công trình, biện pháp phân luồng giao thông, biện pháp đảm bảo an toàn thi công khi mưa bão (nếu có).	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp đầy đủ, hợp lý, phù hợp gói thầu và hiện trạng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.3	Biện pháp tổ chức thi công tổng thể, bố trí mũi thi công, trình tự tổ chức thi công các hạng mục chính của gói thầu theo yêu cầu tại chương V E-HSMT.	Có biện pháp tổ chức thi công hợp lý, đầy đủ, đúng kỹ thuật và phù hợp gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.4	Biện pháp tổ chức thi công chi tiết, công nghệ thi công các hạng mục công trình của gói thầu theo yêu cầu tại chương V E-HSMT.	- Có thuyết minh hợp lý, khả thi biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục (công trình) chính thuộc gói thầu (có đầy đủ thuyết minh và bản vẽ). - Có huy động nhân công, thiết bị thi công phù hợp giữa tiến độ thi công và biện pháp tổ chức thi công đề xuất và trong điều kiện công trình cần đẩy nhanh tiến độ thi công để đảm bảo tiến độ thực hiện của toàn dự án. - Có Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết tại công trình. - Có Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với điều kiện Hạ tầng kỹ thuật hiện có: Cấp nước, thoát nước, cấp điện, đường giao	Đạt

		thông... tại công trình.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4	TIẾN ĐỘ THI CÔNG:		
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày, có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày. Có kế hoạch, thuyết minh chi tiết; - Có bảng tiến độ tổng, tiến độ thi công chi tiết các công việc phù hợp với biện pháp thi công gói thầu;	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị thi công và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị chính (tại chương V, E-HSMT) phục vụ cho công trình và tiến độ thi công.	Có biểu đồ đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; sự phối hợp giữa các hạng mục công trình hợp lý.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4.3	Biểu đồ tiến độ thi công, huy động thiết bị, nhân lực, tập kết vật tư, thiết bị chính lắp đặt cho công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu đồ tiến độ thi công, huy động thiết bị, nhân lực, tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị chính phục vụ cho công trình đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo yêu cầu tại chương V E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4.4	Có Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: - Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công trong mùa, giải pháp đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có)	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với giải pháp kỹ thuật.	Đạt

	- Có biện pháp đảm bảo vật tư, vật liệu để phục vụ theo tiến độ thi công bất kể điều kiện khó khăn về thời tiết (mưa bão...), cũng như khan hiếm về nguồn cung ứng vật tư, vật liệu (nếu có). - Nhà thầu thi công phải xây dựng tiến độ tổng thể và chi tiết khoa học, gắn với khả năng tập kết vật liệu tại hiện trường; ưu tiên việc tập kết trước các loại vật liệu có nhu cầu khối lượng lớn tại các thời điểm thuận lợi.	Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5	BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG:		
5.1	Sơ đồ quản lý chất lượng và thuyết minh sơ đồ.	- Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật. - Trường hợp nhà thầu liên danh thì nhà thầu liên danh phải lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ trách nhiệm chung và riêng. Thiết lập quy trình quản lý chất lượng riêng cho từng phần việc và quy trình phối hợp chung của liên danh theo Điều 5 Nghị định 207/2026.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: Nêu được các nội dung - Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công, quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu. - Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư nếu phát hiện bất kỳ sai khác nào giữa hồ sơ thi công và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

	- Sửa chữa hư hỏng, sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công		
5.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu: - Quản lý chất lượng vật tư, bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình; - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu; - Bảo quản vật liệu và thiết bị khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu từ địa điểm cung cấp tới công trình đối với các loại vật tư ảnh hưởng bởi cự ly và thời gian vận chuyển (Bê tông thương phẩm); - Kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và hiện trường, phù hợp với tiến độ thi công;	Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đáp ứng tất cả các yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt
5.4	- Có sở hữu hoặc hợp đồng với đơn vị có phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đáp ứng năng lực thực hiện thí nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu và kiểm định chất lượng các hạng mục công việc phù hợp với gói thầu (Tài liệu kèm theo: Giấy chứng nhận phòng LAS-XD (còn hiệu lực), danh mục chỉ tiêu thí nghiệm, hợp đồng (nếu đi thuê))	Có sở hữu hoặc có hợp đồng với đơn vị có chức năng đáp ứng yêu cầu kèm đầy đủ tài liệu chứng minh	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.5	Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có mô tả đầy đủ, hợp lý các công tác.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6	AN TOÀN LAO ĐỘNG, PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY, VỆ SINH MÔI TRƯỜNG:		

6.1	Vệ sinh môi trường	Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi đáp ứng các yêu cầu sau: - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp và cam kết giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói; kiểm soát đổ thải, vệ sinh trong quá trình thi công.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2	An toàn lao động	- Có đề xuất biện pháp bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng công trình phù hợp với quy định tại Phụ lục III Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026; - Có đề xuất các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc có nguy cơ mất an toàn lao động cao đã được xác định trong kế hoạch tổng hợp về an toàn.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3	Phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, hiện trạng công trình xây dựng và các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7	BẢO HÀNH		
7.1	- Có cam kết bảo hành công trình là ≥ 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. - Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.	Mô tả biện pháp bảo hành đầy đủ, hợp lý các biện pháp, có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ	Không đạt

8	UY TÍN CỦA NHÀ THẦU		
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay trong vòng 3 năm trở lại đây	Nhà thầu không có trường hợp vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Kết luận chung của mục 3: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1 đến 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn từ 1 đến 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.